TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN PHÚ NHUẬN** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 891/2019/DSST
Ngày: 28/11/2019
V/v "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Thống

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Võ Thị Thanh Nga

2. Bà Lê Thị Thu Hương

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Phạm Thanh Hà, cán bộ Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận tham gia phiên tòa***:

Bà Trần Thị Phương Dung– Kiểm sát viên.

Trong ngày 28/11/2019 tại Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 307/2018/TLST-DS ngày 18/4/2018 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 131/2019/QĐXXST-DS ngày 16/10/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 95/2019/QĐST-DS ngày 07/11/2019 giữa:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V

Trụ sở: 198 đường T, Phường L, quận H, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Phát H theo văn bản ủy quyền số số 89/UQ-HCM.THE ngày 26/3/2018

(Có đơn xin vắng mặt).

- Bị đơn: Bà Lê Bích P, sinh năm 1971

Địa chỉ: 379/37 đường H, Phường A, quận P, Tp. Hồ Chí Minh. (Vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện nộp Tòa án ngày 03/4/2018 của Ngân hàng TMCP V, sau đây gọi tắt là Ngân hàng cùng với lời khai của ông Trần Phát H là đại diện theo ủy quyền theo văn bản số 89/UQ-HCM.THE ngày 26/3/2018, tại hồ sơ thì nội dung vụ án như sau:

Vào ngày 02/02/2015 và ngày 31/10/2016, Ngân hàng có ký hợp đồng phát hành thẻ tín dụng Visa số VD00741170 và JBC số JT0070000650 với bà Lê Bích P hai thẻ với tổng hạn mức là 50.000.000 đồng để tiêu dùng cá nhân.

Quá trình thực hiện sử dụng thẻ bà P đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán cho phía Ngân hàng. Tính đến ngày 27/3/2018 bà P còn nợ số tiền như sau:

+ Đối với thẻ VD00741170: nợ gốc là 3.165.508 đồng, lãi là 549.592 đồng, nợ phí chậm trả: 450.000 đồng. Tổng cộng: 4.165.100 đồng.

+ Đối với thẻ JT0070000650: nợ gốc là 23.664.404 đồng, lãi là 3.293.572 đồng, nợ phí chậm trả: 3.401.379 đồng. Tổng cộng: 30.359.355 đồng.

Tổng cộng: 34.524.455 đồng.

Nay phía Ngân hàng đề nghị Tòa án tuyên buộc bà Lê Bích P phải thanh toán toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi là 34.524.455 đồng một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Bị đơn: Bà Lê Bích P vắng mặt. Tại hồ sơ vụ án thể hiện bà P hiện có đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa chỉ số 379/37 đường H, Phường A, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh hiện đi đâu không rõ do Công an Phường A, quận Phú Nhuận xác minh ngày 24/7/2018. Trong quá trình giải quyết vụ án, bà P vắng mặt không lý do mặc dù Tòa án đã tiến hành đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật như: Niêm yết Thông báo thụ lý vụ án, lấy lời khai, thông báo hòa giải và kiểm tra giao nộp công khai chứng cứ, kết quả của việc kiểm tra giao nộp công khai chứng cứ, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa.

Tại phiên Tòa ngày hôm nay phía đại diện Ngân hàng có làm đơn xin xét xử vắng mặt và có gửi văn bản yêu cầu trong đó có sự thay đổi yêu cầu khởi kiện, cụ thể yêu cầu bà P thanh toán khoản nợ tính đến ngày 28/11/2019 như sau:

+ Đối với thẻ VD00741170: nợ gốc là 3.165.508 đồng, nợ lãi là 1.448.931 đồng, nợ phí chậm trả: 3.023.565 đồng. Tổng cộng: 7.638.004 đồng.

+ Đối với thẻ JT0070000650: nợ gốc là 23.664.404 đồng, nợ lãi là 10.412.272 đồng, nợ phí chậm trả: 30.492.187 đồng. Tổng cộng: 64.568.863 đồng.

Tổng cộng: 72.206.867 đồng, còn bà P vắng mặt không có lý do, đương sự khẳng định đã cung cấp đầy đủ chứng cứ cho việc giải quyết vụ án, ngoài những tài liệu, chứng cứ đã nộp tại hồ sơ, không còn tài liệu, chứng cứ nào khác.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận tham gia phiên tòa phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và phát biểu ý kiến về hướng giải quyết vụ án. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử sơ thẩm Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận nhận định:

[1] Xét đơn khởi kiện của Ngân hàng thì đây là tranh chấp dân sự về hợp đồng vay tài sản, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận căn cứ vào các Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 36 Bộ Luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Vào ngày 02/02/2015 và ngày 31/10/2016, Ngân hàng có ký hợp đồng phát hành thẻ tín dụng Visa số VD00741170 và JBC số JT0070000650 với bà Lê Bích P hai thẻ với tổng hạn mức là 50.000.000 đồng để tiêu dùng cá nhân.

Quá trình thực hiện sử dụng thẻ bà P đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán từ cho phía Ngân hàng. Tính đến ngày 28/11/2019 bà P còn nợ số tiền như sau:

+ Đối với thẻ VD00741170: nợ gốc là 3.165.508 đồng, nợ lãi là 1.448.931 đồng, nợ phí chậm trả: 3.023.565 đồng. Tổng cộng: 7.638.004 đồng.

+ Đối với thẻ JT0070000650: nợ gốc là 23.664.404 đồng, nợ lãi là 10.412.272 đồng, nợ phí chậm trả: 30.492.187 đồng. Tổng cộng: 64.568.863 đồng.

Tổng cộng: 72.206.867 đồng.

Do bà P vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Ngân hàng căn cứ vào hợp đồng yêu cầu bà P thanh toán số tiền nói trên và yêu cầu trả 1 lần ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật. Ngân hàng và bà P không có tranh chấp về nội dung của hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký nêu trên nên căn cứ vào các Điều 92, 93 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử công nhận sự việc trên là có thật.

[4] Như vậy, bà P không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng theo hợp đồng là bà P đã làm thiệt hại đến quyền lợi của Ngân hàng, nên yêu cầu đòi nợ của Ngân hàng có ông Huy đại diện đối với bà Lê Bích P là có cơ sở để Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

[5] **C**ăn cứ khoản 3 phần 1 Thông tư liên tịch số 01/TTLT ngày 19/06/1997 của Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính hướng dẫn việc xét xử và thi hành án về tài sản thì bà P còn phải chịu tiền lãi trên số nợ vay chưa thi hành theo mức lãi suất đã thoả thuận tại hợp đồng kể từ ngày xét xử cho đến khi thi hành án xong.

[6] Án phí dân sự sơ thẩm: bà P phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào các Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 36, khoản 2 Điều 92, Điều 93, khoản 1, 2 Điều 227, Điều 228 và Điều 232 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào các Điều 91, 95 của Luật các tổ chức tín dụng;

- Căn cứ Luật Thi hành án dân sự;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án.

- **C**ăn cứ khoản 3 phần 1 Thông tư liên tịch số 01/TTLT ngày 19/06/1997 của Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính hướng dẫn việc xét xử và thi hành án về tài sản.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của Ngân hàng TMCP V có ông Trần Phát H đại diện về việc yêu cầu bà Lê Bích P hoàn trả tiền vay.

2. Buộc bà Lê Bích P có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP V cụ thể: nợ gốc: 26.829.912 (*Hai mươi sáu triệu tám trăm hai mươi chín ngàn chín trăm mười hai*) đồng, nợ lãi 11.861.203(*Mười một triệu tám trăm sáu mươi mốt ngàn hai trăm lẻ ba*) đồng, nợ phí chậm thanh toán: 33.515.752 (*Ba mươi ba triệu năm trăm mười lăm ngàn bảy trăm năm mươi hai*) đồng. Tổng cộng: 72.206.867 (*Bảy mươi hai triệu hai trăm lẻ sáu ngàn tám trăm sáu mươi bảy*) đồng. Thi hành l lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật thực hiện tại Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Ngoài ra bà P còn phải tiếp tục chịu tiền lãi trên số nợ vay chưa thi hành theo mức lãi suất đã thoả thuận tại hợp đồng đã ký ngày 03/10/2016 của số phát hành thẻ tín dụng Visa số VD00741170 và JBC số JT0070000650 kể từ ngày xét xử cho đến khi thi hành án xong.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Án phí dân sự sơ thẩm: bà Lê Bích P phải chịu 3.610.343 (*Ba triệu sáu trăm mười ngàn ba trăm bốn mươi ba*) đồng. Ngân hàng TMCP V không phải chịu án phí. Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP V số tiền đã nộp 863.000 (*Tám trăm sáu mươi ba ngàn*) đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 09658 ngày 13/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Phú Nhuận.

Án xử công khai, báo cho Ngân hàng TMCP V và bà Lê Bích P vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết, tống đạt hợp lệ bản án.

***Nơi nhận*:**
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND quận Phú Nhuận;
- Chi cục THADS quận Phú Nhuận;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ(…).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Thống